

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2022/HS-PT

Ngày: 23-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hà Ngân

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Thu Hiền; Bà Trịnh Thị Thiện

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoa, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 12/2022/TLPT-HS ngày 21 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo Nguyễn Hữu Q, Trần Quốc H, Nguyễn Đình T do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 81/2021/HS-ST ngày 14/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Hữu Q, sinh ngày 28/02/1989 tại thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Giáo viên lái xe Trường trung cấp nghề Hà Tĩnh; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu Q (đã chết) và bà Biện Thị H; Có vợ: chị Trần Thị H; Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/7/2021 đến ngày 01/10/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh; *Có mặt.*

2. Trần Quốc H, sinh ngày 12/8/1983 tại huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Tổ dân phố 9, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn

giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Quốc D và bà Nguyễn Thị Thu T; Có vợ: chị Trần Thị Khánh V và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/7/2021 đến ngày 16/9/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh; *Có mặt.*

3. Nguyễn Đình T, sinh ngày 16/12/1990 tại huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Tổ dân phố 5, thị trấn X, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình Q (đã chết) và bà Nguyễn Thị C Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/7/2021 đến ngày 03/11/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh; *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 21/6/2021 đến ngày 07/7/2021, trên địa bàn thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, Phan Văn L, Nguyễn Hữu Q, Trần Quốc H, Nguyễn Đình T, Trần Viết Q, Bùi Công D, Trần Đình T, Lê Tuấn A và Nguyễn Danh T đã cùng nhau đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá. Phan Văn L 02 lần đánh bạc với tổng số tiền là 449.000.000 đồng, trong đó: lần 1 đối với trận đấu giữa đội tuyển Tây Ban Nha với đội tuyển Italia thuộc giải vô địch bóng đá châu Âu 2020 (Euro 2020) diễn ra lúc 02 giờ 00 phút ngày 07/7/2021 (theo giờ Việt Nam) với số tiền 376.000.000 đồng và lần 2 đối với trận đấu giữa đội tuyển Flora Tallinn và đội tuyển Hibernians thuộc vòng lại Cúp C1 châu Âu diễn ra lúc 23 giờ 00 phút ngày 06/7/2021 với số tiền 73.000.000 đồng; Nguyễn Hữu Q và Trần Quốc H đều 02 lần đánh bạc với tổng số tiền 366.000.000 đồng, trong đó: lần 1 đối với trận đấu giữa đội tuyển Tây Ban Nha với đội tuyển Italia thuộc giải vô địch bóng đá châu Âu 2020 (Euro 2020) diễn ra lúc 02 giờ 00 phút ngày 07/7/2021 (theo giờ Việt Nam) với số tiền 293.000.000 đồng và lần 2 đối với trận đấu giữa đội tuyển Flora Tallinn và đội tuyển Hibernians thuộc vòng lại Cúp C1 châu Âu diễn ra lúc 23 giờ 00 phút ngày 06/7/2021 với số tiền 73.000.000 đồng; Nguyễn Đình T 02 lần đánh bạc với tổng số tiền 58.000.000 đồng, trong đó: lần 1 đối với trận đấu giữa đội tuyển Tây Ban Nha với đội tuyển Italia thuộc giải vô địch bóng đá châu Âu 2020 (Euro 2020) diễn ra lúc 02 giờ 00 phút ngày 07/7/2021 (theo giờ Việt Nam) với số tiền 50.000.000 đồng và lần 2 đối với trận đấu giữa đội tuyển Ukraine với đội tuyển Áo diễn ra lúc 23 giờ ngày 21/6/2021 với số tiền 8.000.000 đồng; Trần Viết Q 01 lần đánh bạc với số tiền 50.000.000 đồng; Bùi Công D 01 lần đánh bạc với số tiền 26.000.000 đồng, Trần Đình T 01 lần đánh

bạc với số tiền 15.000.000 đồng; Lê Tuấn A01 lần đánh bạc với số tiền 11.000.000 đồng và Nguyễn Danh T01 lần đánh bạc với số tiền 8.000.000 đồng.

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại bản án Hình sự sơ thẩm số: 81/2021/HS-ST ngày 14/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Phan Văn L, Nguyễn Hữu Q, Trần Quốc H, Nguyễn Đình T, Trần Viết Q, Bùi Công D, Trần Đình T, Lê Tuấn A và Nguyễn Đình Toại phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phan Văn L 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 07/7/2021.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Hữu Q 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án nhưng được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/7/2021 đến ngày 01/10/2021.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Quốc H 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án nhưng được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/7/2021 đến ngày 16/9/2021.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s, t khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Đình T 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/7/2021 đến ngày 03/11/2021.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Viết Q 02 năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm tính từ ngày tuyên án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bùi Công D 15 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng tính từ ngày tuyên án; Trần Đình T 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Danh T 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự phạt tiền Lê Tuấn A 30.000.000 đồng.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 điều 321, khoản 2, 3 điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt bổ sung phạt tiền: Phan Văn L, Nguyễn Hữu Q, Trần Quốc H mỗi bị cáo 30.000.000 đồng; Nguyễn Đình T, Trần Viết Q mỗi bị cáo 20.000.000 đồng; Bùi Công D, Trần Đình T, Nguyễn Danh T mỗi bị cáo 10.000.000 đồng.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về chế độ án treo, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo của các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong hạn luật định các bị cáo Nguyễn Hữu Q, Trần Quốc H, Nguyễn Đình T kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Hữu Q, Trần Quốc H, Nguyễn Đình T vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo đề nghị Tòa phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Các bị cáo không yêu cầu làm rõ thêm tình tiết gì của vụ án, đồng ý với tội danh mà HĐXX sơ thẩm đã tuyên.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận một phần nội dung đơn kháng cáo của các bị cáo giảm cho mỗi bị cáo 03 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Hữu Q, Trần Quốc H, Nguyễn Đình T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và chỉ đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận nội dung kháng cáo của các bị cáo giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo. Hành vi phạm tội của các bị cáo là cố ý; trực tiếp tham gia trò chơi được thua bằng tiền; Bị cáo thực hiện hành vi trong điều kiện sức khỏe bình thường, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; Hành vi của các bị cáo đủ các yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”; Vì vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2021/HS-ST ngày 14/12/2021 của TAND thành phố Hà Tĩnh xét xử các bị cáo Nguyễn Hữu Q, Trần Quốc H, Nguyễn Đình T phạm tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, hành vi phạm tội và nội dung kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.1] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, Hành vi của các bị cáo đã làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, phải chịu chế tài hình sự theo quy định. Các bị cáo Nguyễn Hữu Q, Trần Quốc H, Nguyễn Đình T đánh bạc số tiền 50.000.000 đồng/lần trở lên nên phải chịu tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự, ngoài ra các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[2.2] Xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Hữu Q, Trần Quốc H, Nguyễn Đình T làm trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2.3] Các bị cáo đã được cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, Bị cáo Trần Quốc H đã chủ động nộp tiền đánh bạc thể hiện thái độ ăn năn hối cải; Nguyễn Hữu Q và Nguyễn Đình T tích cực hợp tác với cơ quan điều tra phát hiện tội phạm mới; Nguyễn Hữu Q có bổ tham gia nghĩa vụ quốc tế, có mẹ được tặng thưởng kỷ niệm chương “vì sự nghiệp bảo vệ chăm sóc sức khỏe nhân dân” và nhiều giấy khen, Trần Quốc H “đầu thú”, có thành tích trong công tác phòng chống dịch bệnh covid và có bố là người có công với nước (được tặng thưởng Huân chương kháng chiến); Nguyễn Đình T có tham gia nghĩa vụ quân sự quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình xét xử phúc thẩm bị cáo Nguyễn Hữu Q cung cấp thêm biên lai nộp tiền phạt bổ sung và tiền truy thu, án phí sơ thẩm số tiền 46.700.000 (Bốn mươi sáu triệu, bảy trăm nghìn đồng) thể hiện tại biên lai số 0001512 ngày 22/12/2021, Giấy xác nhận của UBND phường Thạch Linh về việc bị cáo có đóng góp trong công tác phòng chống bão lụt, thư cảm ơn của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh về việc bị cáo đã đóng góp 10.000.000 đồng vào hoạt động thiện nguyện của bệnh viện, đơn xin giảm án có xác nhận của UBND phường Thạch Linh, thành phố Hà Tĩnh; Bị cáo Trần Quốc H cung cấp thêm biên lai nộp tiền phạt bổ sung và án phí sơ thẩm số tiền 30.200.000 (ba mươi triệu, hai trăm nghìn đồng) thể hiện tại biên lai số 0001521 ngày 28/3/2022, đơn xác nhận của bệnh viện đa khoa thành phố Hà Tĩnh xác nhận bị cáo có ủng hộ quỹ người nghèo của bệnh viện 5.000.000 đồng và giấy xác nhận đã tham gia tình nguyện tại địa phương có xác nhận của UBND phường Trần Phú, TP Hà Tĩnh; Bị cáo Nguyễn Đình T cung cấp thêm biên lai nộp tiền phạt bổ sung và án phí sơ thẩm số tiền 20.200.000 đồng (hai mươi triệu, hai trăm ngàn đồng) thể hiện tại biên lai số 0001530 ngày 10/6/2022; Đơn xin được hưởng án treo có xác nhận của chính

quyền địa phương. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS mà cấp sơ thẩm chưa xem xét.

Xét các tình tiết giảm nhẹ, cũng như hoàn cảnh của bị cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng cần giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính nhân đạo của pháp luật cũng đủ nghiêm để cải tạo giáo dục đối với các bị cáo.

[3] Về án phí: Kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Hữu Q, Trần Quốc H, Nguyễn Đình T được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận một phần nội dung đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Hữu Q, Trần Quốc H, Nguyễn Đình T sửa nội dung bản án sơ thẩm số 81/2021/HS-ST ngày 14/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh về phần hình phạt đối với các bị cáo.

Tuyên bố: Các bị cáo **Nguyễn Hữu Q, Trần Quốc H, Nguyễn Đình T** phạm tội “**Đánh bạc**”.

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17; Điều 58; khoản 2, 3 điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt **Nguyễn Hữu Q 18 tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án nhưng được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/7/2021 đến ngày 01/10/2021. Xử phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Hữu Q 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) (Bị cáo đã nộp thể hiện tại biên lai số 0001512 ngày 22/12/2021 của chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Hà Tĩnh)

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17; Điều 58; khoản 2, 3 điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt **Trần Quốc H 18 tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án nhưng được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/7/2021 đến ngày 16/9/2021. Xử phạt bổ sung bị cáo Trần Quốc H 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) (Bị cáo đã nộp thể hiện tại biên lai số 0001521 ngày 28/3/2022 của chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Hà Tĩnh)

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 2, 3 điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt **Nguyễn Đình T 12 tháng tù**, thời hạn tù tính

từ ngày bị cáo thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/7/2021 đến ngày 03/11/2021. Xử phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Đình T 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) (Bị cáo đã nộp thẻ hiện tại biên lai số 0001530 ngày 10/6/2022 của chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Hà Tĩnh)

2. Về án phí: Áp dụng điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án các bị cáo Nguyễn Hữu Q, Trần Quốc H, Nguyễn Đình T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- PV 27 – Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND,CA,VKS,THA sơ thẩm;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hà Ngân